

KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CBCCVC CẤP HUYỆN NĂM 2021-2025

(Kèm theo Công văn số 1193/SNV-TCCVC ngày 24/9/2020 của Sở Nội vụ Kiên Giang)

Đơn vị tính: Lượt người

STT	NỘI DUNG ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG	Năm 2021							Năm 2022							Năm 2023							Năm 2024							Năm 2025						
					Tổng kinh phí (triệu đồng)	Trong đó						Tổng kinh phí (triệu đồng)	Trong đó						Tổng kinh phí (triệu đồng)	Trong đó						Tổng kinh phí (triệu đồng)	Trong đó									
		Công chức cấp huyện	Công chức cấp xã	Viên chức		Kinh phí TW	Kinh phí địa phương	Khác	Công chức cấp huyện	Công chức cấp xã	Viên chức		Kinh phí TW	Kinh phí địa phương	Khác	Công chức cấp huyện	Công chức cấp xã	Viên chức		Kinh phí TW	Kinh phí địa phương	Khác	Công chức cấp huyện	Công chức cấp xã	Viên chức		Kinh phí TW	Kinh phí địa phương	Khác	Công chức cấp huyện	Công chức cấp xã	Viên chức	Kinh phí TW	Kinh phí địa phương	Khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37
I	Chuyên môn																																			
1	Tiến sĩ																																			
2	Thạc sĩ	2	3	4		x			1	3	5		x			2	2	3		x			1	3	4		x			0	2	1		x		
3	Đại học																																			
II	Bồi dưỡng tiêu chuẩn ngạch																																			
1	Chuyên viên cao cấp (CVCC)																																			
2	Chuyên viên chính (CVC)	5	10	0		x			3	5	0		x			3	4	0		x			1	5	0		x			2	5	0		x		
3	Chuyên viên (CV)	2	18			x			17				x			19				x			16				x			13				x		
III	Bồi dưỡng kiến thức kỹ năng chuyên ngành; VTVL		2	5		x			2	8			x				2	8		x			2	2			x			2	2			x		
IV	Bồi dưỡng cho lãnh đạo, quản lý	1				x			1				x																							
2	Cấp huyện	1				x			1				x			1				x			1				x			1				x		

STT	NỘI DUNG ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG	Năm 2021							Năm 2022							Năm 2023							Năm 2024							Năm 2025						
					Tổng kinh phí (triệu đồng)	Trong đó						Tổng kinh phí (triệu đồng)	Trong đó						Tổng kinh phí (triệu đồng)	Trong đó						Tổng kinh phí (triệu đồng)	Trong đó						Tổng kinh phí (triệu đồng)	Trong đó		
		Công chức cấp huyện	Công chức cấp xã	Viên chức		Kinh phí TW	Kinh phí địa phương	Khác	Công chức cấp huyện	Công chức cấp xã	Viên chức		Kinh phí TW	Kinh phí địa phương	Khác	Công chức cấp huyện	Công chức cấp xã	Viên chức		Kinh phí TW	Kinh phí địa phương	Khác	Công chức cấp huyện	Công chức cấp xã	Viên chức		Kinh phí TW	Kinh phí địa phương	Khác	Công chức cấp huyện	Công chức cấp xã	Viên chức		Kinh phí TW	Kinh phí địa phương	Khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37
3	Cấp phòng	2				x			2				x			1				x			1				x			1				x		
V	Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp	4		73		x			3		54		x			3		57		x			1		34		x			3		17		x		
1	Hạng I	2		3		x			1		1		x			1		1		x			1		1		x			1				x		
2	Hạng II	2		65		x			2		49		x			2		49		x					32		x			2		16		x		
3	Hạng III			5		x					3		x					6		x							x					1		x		
4	Hạng IV										1		x					1		x					1		x									
VI	Các lớp bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài																																			
VII	Quốc phòng an ninh	1				x										1				x										1				x		
VIII	Ngoại ngữ	7	12	29		x			2	9	26		x			1	8	22		x			1	9	3		x			1	8	4		x		
IX	Tin học	12	9	31		x			3	6	23		x			3	7	19		x			2	6	3		x			1	6	7		x		

Rạch Giá, ngày 26 tháng 11 năm 2020

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Văn Ráp

CHỦ TỊCH
(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Thị Hồng Linh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH QUY HOẠCH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC
CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2021**

(Kèm theo Công văn số 1193/SNV-TCCCCVC ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Sở Nội vụ Kiên Giang)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Năm tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh quy hoạch	Vị trí việc làm	Yêu cầu trình độ trong Đề án vị trí việc làm	Chuyên ngành đăng ký đào tạo	Phân kỳ năm đào tạo	Ghi chú
		Nam	Nữ										
A. Tiến sĩ													
B. Thạc sĩ													
1	Mã Văn Mạnh	1981		Kinh	2011	Đại học Luật	Trưởng phòng Tư pháp	Chánh Thanh tra	Trưởng phòng	Đại học Luật	Thạc sĩ Luật	2021	Đã được phê duyệt 2020
2	Cao Toàn Thắng	1988		Kinh	2011	KS chế biến thủy sản; Cử nhân Luật	Công chức phòng Kinh tế	Phó Trưởng phòng Kinh tế	Phó Trưởng phòng Kinh tế	Đại học Luật	Thạc sĩ Luật	2021	
3	Nguyễn Thị Vân		1981	Kinh	2004	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	Giáo viên trường Tiểu học Trần Khánh Dư	Phó hiệu trưởng	Giáo viên	Đại học	Thạc sĩ quản lý giáo dục	2021	
4	Hoàng Khánh Linh		1985	Kinh	2005	Đại học sư phạm Hóa	Giáo viên trường THCS Nguyễn Trường Tộ	Phó Hiệu trưởng	Giáo viên	Đại học	Thạc sĩ quản lý giáo dục	2021	
5	Trương Thị Tuyết Trinh		1986	Kinh	2008	Đại học SP Tiếng anh	Giáo viên kiêm nhiệm Tổng phụ trách Đội trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Phó Hiệu trưởng	Cán bộ quản lý	Đại học	Phương pháp giảng dạy Tiếng anh	2021	Đã được phê duyệt 2020

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Năm tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh quy hoạch	Vị trí việc làm	Yêu cầu trình độ trong Đề án vị trí việc làm	Chuyên ngành đăng ký đào tạo	Phân kỳ năm đào tạo	Ghi chú
		Nam	Nữ										
6	Nguyễn Thị Ngọc Ánh		1990	Kinh	2012	Cử nhân GDMN	Giáo viên trường Mầm non Hướng Dương	Phó hiệu trưởng	Giáo viên	Đại học	Giáo dục mầm non	2021	
7	Nguyễn Bảo Giang	1982		Kinh	2001	ĐH Quản lý xã hội	Phó Chủ tịch UBND phường An Bình	Chủ tịch UBND phường An Bình			Thạc sĩ Quản lý xã hội	2021	Đã được phê duyệt 2020
8	Lê Thị Mai Hương		1986	Kinh	2008	ĐH Quản lý xã hội	Phó Chủ tịch UBND phường Vĩnh Lợi	Phó Bí thư thường trực			Thạc sĩ Xây dựng Đảng - CQNN	2021	Đã được phê duyệt 2020
9	Lê Khánh Toàn	1989		Kinh	2010	Đại học Luật	Công chức Văn phòng - Thống kê phường Vĩnh Lợi	Chủ tịch UBND phường Vĩnh Lợi			Thạc sĩ Hành chính công	2021	Đã được phê duyệt 2020

Rạch Giá, ngày 28 tháng 11 năm 2020 *gkyl*

CHỦ TỊCH
(Ký tên và đóng dấu)
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hồng Linh